

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 333 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 26 tháng 01 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất sét làm gạch tuynel trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đất sét làm gạch tuynel tại phường Bắc Sơn và phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa”

*(Khu vực mỏ Công ty CP Vật liệu xây dựng Bỉm Sơn được cấp phép thăm dò)  
(Trữ lượng tính đến ngày 20 tháng 7 năm 2015)*

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 6 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Xét Đơn và hồ sơ của Công ty CP Vật liệu xây dựng Bỉm Sơn (nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường) đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất sét làm gạch tuynel tại phường Bắc Sơn và phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn;

Căn cứ kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò tại phiên họp ngày 20/11/2015 và hồ sơ chỉnh sửa của đơn vị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 52/TTr-STNMT ngày 13 tháng 01 năm 2016,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất sét làm gạch tuynel trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đất sét làm gạch tuynel tại, phường Bắc Sơn và phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa” như sau:

1. Vị trí, diện tích:

Khu vực thăm dò có diện tích 7,0825 ha; trong đó, diện tích tính trừ lượng là 6,6506 ha gồm: khu vực I (thuộc phường Ngọc Trạo) có diện tích 3,1506 ha được giới hạn bởi các điểm góc I, II, III, IV, V, VI, VII, VIII, IX và X, XI, XII, XIII; khu vực II (thuộc phường Bắc Sơn và phường Ngọc Trạo) có diện tích 3,5 ha được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8, 9, 10, 11, 12, 13 có tọa độ VN2000, kinh tuyến trực  $105^0$ , múi chiếu  $3^0$  thuộc địa phận phường Bắc Sơn và phường Ngọc Trạo, thị xã Bim Sơn.

2. Trữ lượng khoáng sản:

2.1. Các khoáng sản chính: Đất sét làm gạch tuynel;

Trữ lượng: - Cấp 121: 179.996 m<sup>3</sup>;

- Cấp 122: 0 m<sup>3</sup>.

2.2. Các khoáng sản đi kèm: (Không);

2.3. Cao độ tính trữ lượng:

- Tại khu vực I: Đến cos +4m;

- Tại khu vực II: Điểm thấp nhất đến cos +5m, điểm cao nhất đến cos +31m.

**Điều 2.** Các tài liệu của báo cáo được sử dụng để lập báo cáo nghiên cứu khả thi về khai thác và giao nộp lưu trữ địa chất.

Trong quá trình khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản cần xem xét các ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò.

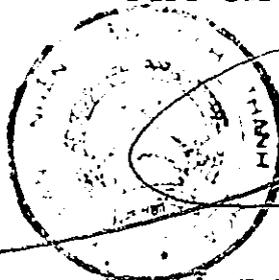
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Thông tin lưu trữ địa chất, Giám đốc Công ty CP Vật liệu xây dựng Bim Sơn, các đơn vị và địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, CN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền